

Số: 01/2025/QĐST- DS

Hải An, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST- DS ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP H1 (M); địa chỉ: Số E đường N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Tiến D và bà Ngô Thị Thu H, là cán bộ Phòng Xử lý nợ khách hàng cá nhân Thế chấp của Ngân hàng TMCP H1; là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 12697/2024/GUQ-TGD12 ngày 18/12/2024).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Bích N và ông Lê Hữu L; địa chỉ: Tổ dân phố số F, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP H1 (M) và bà Nguyễn Thị Bích N, ông Lê Hữu L thống nhất: Bà Nguyễn Thị Bích N, ông Lê Hữu L còn nợ Ngân hàng TMCP H1 (M) tính đến ngày 04/3/2025, tổng cộng số tiền tạm tính là 2.381.238.098 đồng (nợ gốc là 2.135.528.099 đồng, nợ lãi là 242.989.517 đồng, lãi quá hạn là 2.720.482 đồng) và khoản lãi phát sinh từ ngày 05/3/2025 cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: 06052/2022/HĐCV/RB/1166263 và Phụ lục kèm theo; Hợp đồng phát hành và sử

dụng thẻ tín dụng quốc tế số 80/2022/TTD ngày 12/9/2022 và Giấy đăng ký phát hành thẻ tín dụng ngày 26/10/2022.

2.2. Về phương thức trả nợ: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP H1 (M) và bà Nguyễn Thị Bích N, ông Lê Hữu L thống nhất: Đến ngày 04/5/2025, bị đơn bà Nguyễn Thị Bích N, ông Lê Hữu L có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP H1 (M) số tiền nợ trên.

2.3. Trường hợp bị đơn bà Nguyễn Thị Bích N, ông Lê Hữu L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP H1 (M) được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1208 (tách ra từ thửa 186+170), tờ bản đồ số 05 với diện tích là 73m² tại địa chỉ: Tổ dân phố số F phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 849497, số vào sổ cấp GCN: CH10272 do Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/3/2017 mang tên ông Lê Hữu L và bà Nguyễn Thị Bích N (có bản vẽ kèm theo).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị Bích N và ông Lê Hữu L đối với Ngân hàng TMCP H1 (M). Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thị Bích N và ông Lê Hữu L có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP H1 (M). Trường hợp số tiền có được từ việc phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán hết nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP H1 (M) thì số tiền còn thừa được trả lại cho bên thế chấp là bà Nguyễn Thị Bích N và ông Lê Hữu L.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích N, ông Lê Hữu L nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm là 39.812.000 (ba mươi chín triệu tám trăm mười hai nghìn) đồng.

- Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP H1 (M) số tiền tạm ứng án phí là 39.000.000 (ba mươi chín triệu) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005575 ngày 17/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Diệu Hương